Văn h c Ph t giáo là m t b ph n c u thành quan tr ng c a Văn h c Vi t Nam. B ph n này g n v i tri t h c Ph t giáo và m h c Ph t giáo nói chung, thi n h c và m h c thi n nói riêng th ng, t p trung ph n ánh nh ng v n đ liên quan đ n b n th lu n và gi i thoát lu n. Ph t giáo Thi n tông quan ni m "Ph t tính bình đ ng"; "Nh t chân pháp gi i" th c tính b n th c a m i chúng sinh bao g m c các loài h u tình và vô tình đ u không khác nhau. Truy th u, ng nh p, s ng tr n v n v i con ng i th t, v i chân tâm Ph t tánh trong m i chúng sinh là m c tiêu lý t ng c u c đ i c a các văn sĩ Ph t giáo. Đây chính là s gi i thoát v i ý nghĩa cao nh t, tuy t đ i nh t, thoát ra ngoài m i s trói bu c. S nh t quán này th hi n rõ trong h th ng văn h c Ph t giáo, mà toàn b các tác ph m th thi n th i Lý Tr n là minh ch ng xác th c.

Th t khó có th tìm hi u m t cách rõ ràng m t hi n t ng văn h c nói chung, m t tác ph m văn h c nói riêng mà b qua vi c tìm hi u ngôn ng ngh thu t. B i vì văn h c là ngh thu t ngôn t , mà ngôn ng là y u t th nh t c a văn h c. Do đó, mu n khám phá m t cách toàn di n b t k m t tác ph m ngh thu t ngôn t nào không th không nghiên c u nghiêm túc v ph ng di n ngôn ng ngh thu t c a tác ph m.

V i s phát tri n c a các ph ng pháp nghiên c u văn h c nh hi n nay, thì văn b n ngh thu t trong tính ch nh th c a nó là c s khách quan quan tr ng nh t đ nghiên c u tác ph m, mà các qui t c v ngôn ng là th tr c ti p và đ u tiên. Nghiên c u tác ph m văn h c là ph i hi u rõ toàn b ng c nh, mà ng c nh tr c ti p nh t là các quy t c ngôn ng c a văn b n tác ph m. Đi u ki n c n đ hi u đ c ý nghĩa tác ph m là ph i hi u rõ nghĩa c a các t , câu, đo n và nghĩa c a toàn b văn b n. Chính b n thân ngôn t c a tác ph m là cái g i lên m i n t ng th m m trong ng i đ c, th gi i ngh thu t trong tác ph m văn h c sinh ra t ngôn t . Vì v y, nghiên c u m t cách nghiêm túc v m t tác ph m văn h c là ph i l y văn b n ngôn t làm c s . Tác gi c a tác ph m cũng thông qua đ ng d n c a văn b n ngôn t đ a ng i đ c đ n ý nghĩa th c s c a tác ph m.

Ngôn t là m t y u t quan tr ng trong sáu đi u c t y u dùng đ đánh giá đúng m t tác ph m văn h c theo quan đi m c a L u Hi p trong tác ph m lý lu n văn h c kinh đi n c a châu Á Văn tâm điêu long: "M t là xem tác ph m ch n th tài nào; hai là xem nó b trí l i văn (ngôn t); ba là xem nó ti p thu nh ng gì c a ng i đi tr c và sáng t o nh ng gì; b n là xem ph ng pháp nó bi u hi n; năm là xem ý nghĩa các đi n tích nó dùng; sáu là xem âm nh c c a nó. N u đã th c hi n các ph ng pháp này thì th y đ c ch hay ch d c a tác ph m"*.

B n thân ngôn t ngh thu t mang trong mình kinh nghi m, th nghi m, tr i nghi m c a ch

th sáng tác. Căn c trên văn b n ngôn t , chúng ta s khám phá ra nhi u t ng ý nghĩa c a tác ph m ch a đ c phát hi n ra; ch ng nh ng không b nh h ng b i n t ng c a nh ng nhà nghiên c u uy tín đi tr c, mà còn phát hi n đ c nh ng ý nghĩa m i n m ngoài d ng tâm ch quan c a chính tác gi .

M t trong nh ng đ c tr ng khu bi t c a văn h c Ph t giáo v i nh ng dòng văn h c khác chính là cách s d ng ngôn ng ngh thu t. V i quan ni m "ngôn ng đ o đo n", l i nói, ngôn t h u h n đây không th di n t tr n v n và đ y đ cái chân lý vô cùng, th hi n rõ nét quan đi m m h c ph ng Đông. Ngôn ng thông th ng khó có th di n t , th hi n đ c tr n v n nh ng th nh : cái tĩnh mà đ ng, th ng mà bi n, h mà th t, m t là t t c , t t c là m t c a v n pháp. Ngôn ng văn h c thi n Ph t giáo đ c dùng đ t đ n đ nh đi m c a tính hàm súc. M c dù v y, cái hi n ra qua b m t ngôn ng cũng ch là m t ph n n i c a t ng băng trôi, ph n chính y u, ngôn ng không th di n t h t đ c ch ng khác nào nh chín ph n còn chìm d i m t n c c a t ng băng, n tàng sau l p t ng . Cho nên ngôn ng c a văn h c thi n Ph t giáo không có quá k v ng di n đ t m t cách tr n v n đ i t ng mình h ng đ n mà c t ch khơi g i h ng t i chi m lĩnh đ i t ng.

H n n a, các văn sĩ Ph t giáo hi u m t cách th u đáo r ng, t ý t ng phát sinh trong đ u, cho đ n khi dùng ngh thu t ngôn t di n đ t thành l i th , l i văn còn có m t kho ng cách vô hình. Đ i v i nh ng tác gia thiên tài, thì cái kho ng cách vô hình t ý t ng đ n ngôn t ch có th ti m ti n d n đ n s không ch hoàn toàn không th xóa b h n. Đó là ch a nói b n thân ngôn ng v n không th nào th hi n đ c m t cách tr n v n đ i t ng, n u mi n c ng thì có l s không bao gi ti p c n chân lý đích th c. Nh ng tuy t tác c a thi ca ph ng Đông th ng là nh ng tác ph m d ng nh ch a hoàn t t, ch a đ y đ , ch a tr n v n, ch a k t thúc. Chính đi u này t o nên s lung linh m o, huy n bí có s c s ng vô h n, s c cu n hút vô biên không th c ng l i đ i v i ng i th ng th c. Nh ng tác ph m y, không nh ng kh c ph c đ c s nhàm chán, mà còn t o đ c s c kích thích l n lao c a s h p d n trong vi c khám phá đ c s kì di u và bí n c a thi ca. Đúng nh cách nói c a nhà Ph t: M i ng i u ng n c s t c m nh n đ c s nóng l nh c a nó; Ai ăn s t c m nh n đ c mùi v c a món ăn, dù có di n t hay cách m y cũng không nói h t đ c.

Ngoài nh ng nét chung c a ngôn ng ngh thu t ph ng Đông th i trung đ i, ngôn ng ngh thu t c a các tác ph m văn h c Ph t giáo th i k này ch u nh h ng sâu s c c a t t ng Tam giáo nói chung, tri t h c Ph t giáo và m h c Ph t giáo nói riêng, nh t là thi n h c, nên đ c dùng đ t đ n đ nh đi m c a tính hàm súc và g i m . Tính ch t ý ngoài l i không th ch hi u theo nghĩa l i ít ý nhi u, có nhi u t ng ý nghĩa; đ i t ng ti p nh n có th hi u đ c theo c ch c a s liên t ng, mà l m khi v t ra ngoài khuôn sáo ng nghĩa thông th ng v n có c a ngôn ng . Nói nh v y nghĩa là thông đi p c a tác gi phát ra khó có th đ t t i b ng t duy lu n lý thông th ng, mà ph i dùng đ n tr c ng . M t trong nh ng m c đích c u cánh c a các tác ph m văn h c thi n Ph t giáo là d n đ i t ng ti p nh n đ n tuy t l c a t duy lý tính,

t o nên m t kh i b t c, kh i "nghi l n". Kh i nghi l n này là đi u ki n c n, d n đ n s bùng v , khai thông ti m l c vô biên c a trí tu , khi n đ c gi lĩnh h i tr c ti p đ c thông đi p c a tác gi m t cách chính xác nh t.

D i nhãn quan c a các tác gi , ngôn ng ngh thu t trong các tác ph m văn h c thi n Ph t giáo đ c xem nh m t "pháp" bình đ ng v i các "pháp khác", v t ra ngoài m i qui c v m t ý nghĩa t o nên m t ki u ngôn ng ngh thu t m i: ngôn ng thi n, m t lo i siêu ngôn ng . B c đ t phá quan ni m ngh thu t v ngôn ng này b túc cho s b t toàn c a ngôn ng trong vi c ph n ánh, bi u hi n, tái t o hi n th c khách quan và nh t là chi u sâu vô t n c a tâm h n ng i, c a con ng i th t trong con ng i, mà ngôn ng thông th ng khó có th th hi n đ c, n u không mu n nói là không th hi n đ c.

Th siêu ngôn ng này không nh ng kh c ph c đ c nh ng gi i h n t t y u c a ngôn ng ngh thu t đ c s d ng trong ph m vi ý nghĩa v n có, mà còn m r ng kh năng bi u hi n c a ngôn ng đ n m c t i đa, phát huy công năng c a ngôn ng ngh thu t đ n vô gi i h n. Ch v i siêu ngôn ng này m i có th đáp ng đ c đ c nhu c u ph n ánh bi u hi n s muôn màu muôn v c a cu c s ng, mà chi u sâu bí n c a tâm h n ng i là m nh đ t màu m nh t.

Tính phi lu n lý c a thi n ng kích thích mãnh li t s tò mò và lòng ham hi u bi t chân lý, đó là cách th c gi i phóng, khai thông nh ng ti m l c to l n vô biên n tàng trong sâu th m m i con ng i. Tính ch t ý ngoài l i, âm thanh ngoài dây đàn không th ch hi u theo nghĩa l i ít ý sâu, có nhi u t ng ý nghĩa đ đ i t ng ti p nh n, có th lĩnh h i theo c ch c a s liên t ng mà là l m khi còn v t ra ngoài khuôn sáo ng nghĩa thông th ng c a ngôn ng .

Chúng ta cùng đ c m t đo n đ i tho i gi a thi n s và đ đ trong ch ng Ng thanh c a tác ph m Trúc Lâm tông ch nguyên thanh:

H c trò th a v i th y r ng: Lý không th noi theo h t đ c, còn ham mu n có th c t đ t h t đ c không?

Th y tr l i: Không c t thì đ t, mu n c t đ t thì không đ t. N c ch y cu n cu n, ch y hoài s c n. L a cháy l m đ m, d p thì cháy bùng lên.

H c trò th a ti p v i th y: Có n c gì không ph i là n c không?

Th y nói r ng: N u n c đ c xem là n c thì không ph i n c th t.

T r ò l i h i: Có l a gì k hông ph i là l a không?

Th y đáp: N u l a đ c xem là l a thì đó là l a gi . N c th t thì nóng đ c, l a th t thì l nh đ c. Cho nên ng i nào có ham mu n thì không ham mu n, ai không có lòng ham mu n thì ham mu n

(Ngô Thì Nh m, Trúc Lâm tông ch nguyên thanh).

Nói cách khác, thông đi p th t s mà thi n ng phát ra không th nào c m nh n tr n v n b ng t duy lu n lý thông th ng mà ch có th đ t t i b ng ph ng pháp Thi n tr c h i. Nh có ng i h i:

“Ngôn ng đ o đo n là th nào?”

Thi n s Viên Chi u đáp:

Giác h ng tùy phong xuyên trúc đáo, S n nham đái nguy t quá t ng lai. (Ti ng s ng theo gió xuyên tre đ n,

Vách núi mang trăng hi n v t t ng) (Viên Chi u, Tham đ hi n quy t).

Hai câu th đ y hình nh sinh đ ng này n u dùng t duy lý tính, suy lu n theo c u tr ng liên t ng thì s d r i vào suy di n t bi n, không th đ t đ n thông đi p mà tác gi mu n th hi n.

Đ c nh ng tác ph m văn h c thi n Ph t giáo, ta không ph i ch đ c nh ng gì ý nghĩa c a ngôn ng thông th ng mà là lĩnh h i tr c ti p thông đi p b ng cách "l y tâm h i tâm", b ng tr c c m, tr c h i, không thông qua t duy lý tính. Ch có nh v y m i có th đ c đ c cách nói nghịch lý khác th ng, phi lu n lý, không th th y đ c trong cu c s ng:

D c tri đoan đích ý, Th ch h gi o kim ng u.

(Mu n bi t nghĩa đích th t, H đá c n trâu vàng) (Tu Trung, Th đ đ).

Đ tr l i câu h i: Th nào là b n ý? Thi n s Viên Chi u đáp b ng hai câu th tuy t di u:

Xu ân ch c hoa nh c m, Thu lai di p t hoàng. (Xuân d t hoa nh g m, Thu v lá t vàng) (Viên Chi u, Tham đ hi n quy t). Nh ng câu th v i hình nh tuy t m, giàu s c g i c m này m i nghe t ng ch ng nh ch ng ăn nh p gì v i câu h i đ t ra. Có bi u đ t v i ngôn ng phi lu n lý nh trên thì m i đ s c đ p tan nh ng c ch p, v ng m c c a ng i h c, nh m khai thông trí tu chân th t c a h.

M t đ c tr ng n a c a ngôn ng th thi n là vô ngôn. Đ bi u l, hi n bày chân tâm trong sáng, u huy n, t ch di u, không màu không mùi, không hình không dáng, không vuông không tròn, ho c di n t tr ng hu ng giác ng, bùng v chân lý, giây phút thăng hoa trí tu không gì h n là vô ngôn. Cùng v i thi n ng (siêu ngôn ng), vô ngôn s b túc thêm cho s b t toàn, b t c p c a ngôn ng.

Ngôn ng nghệ thu t, dù đ c s d ng tuy t di u đ n đâu đi chăng n a, cũng mang m t ý nghĩa gi i h n nh t đ nh nào đó, vô ngôn đ a nó đ n cõi vô h n.

Hãy l ng lòng cùng Tr n Quang Tri u hòa mình vào c nh chi u hôm n i ngôi chùa c trong bài Đ Gia Lâm t :

… Xuân văn hoa dung b c, Lâm u thi n v n tr ng.

Vũ thu thiên nh t bích,

Trì tĩnh nguy t phân l ng. Khách kh tăng vô ng , Tùng hoa mãn đ a h ng.

(Xuân chày hoa m ng m nh, R ng v ng ti ng ve ngân. M a thu tr i xanh bi c,

Áo l nh hi n bóng trăng. Khách v tăng không nói, Hoa tùng ngát c sân)

Lúc này, th t không m t ngôn ng nào di n t h t đ c cái không gian trong sáng c a c nh. C nh v t thanh u, tĩnh l ng, không khí mát m . M t s thanh khi t vô biên tuy t di u c a đ t tr i khi n cho con ng i thanh l c h t m i u t phi n não, v ng m c, đ đ t t i s yên bình, an l c, thanh th n vô h n.

Chúng tôi nghĩ r ng,"Thi n ng " và "vô ngôn" …là nh ng đ i t ng đ c bi t, là m nh đ t vô cùng màu m , có s c h p d n và lôi cu n l k , r t c n đ c gi i nghiên c u văn h c, sáng tác văn h c chú ý khai thác, sáng t o h u làm cho đ i s ng văn h c Ph t giáo nói riêng, văn h c dân t c nói chung càng thêm đa d ng, phong phú.

TS.THT

Chú thích:

1. L u Hi p (1999), Văn tâm điêu long, Nxb Văn h c, Phan Ng c d ch và chú thích, trang 273, 274.